

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 3 (2022-2023)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Truyền nhiệt (22807601)

Ngày thi: 23/08/2023

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: A206

Số SV có mặt: 32

Số bài thi: 32

Số tờ giấy thi: 32

(Handwritten signatures and names of examiners and supervisors)

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2121150056	Lê An	Cư	26/01/2002	CCQ2118B	1	<i>(Signature)</i>	6.0	4,3	5,0
2	2122180006	Cao Ngọc	Cường	21/04/2003	CCQ2218A	1	<i>(Signature)</i>	7.3	4,3	5,5
3	2122180027	Nguyễn Ngọc	Đại	2/7/2004	CCQ2218A			0.0		
4	2121170222	Dương Quốc	Đạt	6/1/2003	CCQ2118C	1	<i>(Signature)</i>	8.0	3,5	5,3
5	2121180046	Nguyễn Hoàn	Diệu	10/7/2003	CCQ2118B	1	<i>(Signature)</i>	7.7	4,8	6,0
6	2122180100	Lê Trung	Đức	25/07/2004	CCQ2218C	1	<i>(Signature)</i>	5.7	4,0	4,7
7	2122180021	Lê Hoàng Phúc	Hậu	19/03/2004	CCQ2218A	1	<i>(Signature)</i>	6.8	3,5	4,8
8	2122180080	Nguyễn Công	Hiền	9/4/2003	CCQ2218C			0.0		
9	2122180008	Nguyễn Xuân	Hiệp	9/7/2004	CCQ2218A	1	<i>(Signature)</i>	6.7	4,5	5,4
10	2122180020	Nguyễn	Huỳnh	10/5/2004	CCQ2218A	1	<i>(Signature)</i>	6.5	3,3	4,6
11	2122180040	Phạm Đăng	Khoa	23/06/2004	CCQ2218B			0.0		
12	2122180069	Võ Đăng	Khoa	17/04/2004	CCQ2218C			0.0		
13	2122180012	Phạm Minh	Kiệt	1/6/2004	CCQ2218A	1	<i>(Signature)</i>	8.0	8,5	8,3
14	2122180004	Nguyễn Khánh	Linh	3/7/2004	CCQ2218A	1	<i>(Signature)</i>	7.3	4,8	5,8
15	2122180082	Văn Thành	Long	10/12/2004	CCQ2218C	1	<i>(Signature)</i>	6.0	3,8	4,7
16	2122180085	Lê Xuân	Lực	4/7/2004	CCQ2218C	1	<i>(Signature)</i>	5.7	6,5	6,2
17	2122180083	Nguyễn Văn	Minh	21/05/2004	CCQ2218C	1	<i>(Signature)</i>	6.0	6,5	6,3
18	2122180054	Trần Văn	Nam	3/8/2004	CCQ2218B	1	<i>(Signature)</i>	8.3	3,0	5,1
19	2122180053	Nguyễn Tấn	Nghĩa	18/12/2003	CCQ2218B	1	<i>(Signature)</i>	7.0	8,0	7,6
20	2122180013	Nguyễn Văn	Nghĩa	27/05/2004	CCQ2218A	1	<i>(Signature)</i>	6.0	4,5	5,1
21	2122180081	Hồ Đỗ Trung	Nguyên	5/7/2004	CCQ2218C	1	<i>(Signature)</i>	4.7	3,0	3,7
22	2122110064	Phan Nguyễn Thành	Nhân	16/11/2003	CCQ2218D			0.0		
23	2122180043	Văn Thanh	Nhật	24/01/2004	CCQ2218B	1	<i>(Signature)</i>	8.0	4,8	6,1
24	2122180079	Đàng Lưu	Sữa	22/02/2001	CCQ2218C	1	<i>(Signature)</i>	6.7	6,8	6,8
25	2122180001	Phạm Huỳnh Nhật	Tân	15/10/2000	CCQ2218A	1	<i>(Signature)</i>	8.2	8,5	8,4
26	2122180019	Võ Quang	Thắng	10/4/2004	CCQ2218A	1	<i>(Signature)</i>	0.0	4,0	2,4
27	2122180046	Nguyễn Văn	Thiệt	13/11/2004	CCQ2218B	1	<i>(Signature)</i>	7.2	6,0	6,5
28	2122180089	Nguyễn Văn	Thịnh	26/05/2004	CCQ2218C	1	<i>(Signature)</i>	6.0	5,0	5,4

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 3 (2022-2023)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Truyền nhiệt (22807601)

Ngày thi: 23/08/2023

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: A206

Số SV có mặt: 32...

Số bài thi: 32.....

Số tờ giấy thi: 32.

STT	Mã SV	Họ và Tên	Thư	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP
29	2122180088	Lưu Văn	Thư	7/11/2004	CCQ2218C	1		6.0	8,0	7,2
30	2122180056	Nguyễn Văn	Tiến	6/9/2003	CCQ2218B	1		7.3	5,0	5,9
31	2122180035	Phạm Đình	Tiến	30/03/2004	CCQ2218B	1		6.3	5,0	5,5
32	2122180039	Trần Văn	Tiến	5/11/2004	CCQ2218B	1		7.2	7,8	7,6
33	2122180091	Trương Quốc	Tiếng	8/10/2004	CCQ2218C	1		6.0	6,0	6,0
34	2122180015	Châu Minh	Trí	25/08/2004	CCQ2218A	1		6.0	6,0	6,0
35	2122180114	Lê Minh	Trí	19/08/2004	CCQ2218D			0.0		
36	2122180092	Phan Thái	Tú	20/06/2004	CCQ2218C			0.0		
37	2122180101	Lê Hoàng	Tuấn	20/09/2004	CCQ2218D	1		5.7	3,0	4,1
38	2122180017	Nguyễn Ngọc	Tường	11/9/2004	CCQ2218A			0.0		
39	2122180018	Nguyễn Nghi	Văn	6/4/2004	CCQ2218A	1		6.7	5,5	6,0
40	2122180074	Võ Hồng	Vàng	27/08/2004	CCQ2218C			0.0		
41	2122180077	Thập Văn Anh	Vũ	2/4/2004	CCQ2218C	1		6.0	3,5	4,5